

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 374/2024/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Trần Thị Hoài N – sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn P, xã D, huyện D, Khánh Hòa.

- *Bị đơn*: Ông Bùi Hữu Đ – sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn T, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Hoài N và ông Bùi Hữu Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Trần Thị Hoài N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Bùi Thục Thảo Q (sinh ngày 19/11/2016). Ông Bùi Hữu Đ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng), thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 01/2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Ông Đ được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung nếu xét thấy cần thiết bà N, ông Đ có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Bà N, ông Đ đồng tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Trần Thị Hoài N, ông Bùi Hữu Đ, mỗi người nộp 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ông Đ nộp 150.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung theo định kì. Bà N tự nguyện nộp thay tiền án phí HNGĐ-ST và DS-ST cho ông Đ nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001304 ngày 13/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa. Bà N, ông Đ đã nộp đủ án phí.

*Quy định:* Kể từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật, bà Trần Thị Hoài N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Bùi Hữu Đ không thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng ông Đ còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Diên Khánh;
- UBND xã Diên Sơn  
(GCNKH số 98 ngày 30/12/2013);
- Chi cục THADS huyện Diên Khánh;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thái Bảo Ngân**